16/03/2026 | Báo cáo số 10/2026 BÁO CÁO TUẦN

NGÀNH HÀNG LÚA GẠO

www.thitruongnongsan.gov.vn

ĐIỂM TIN

- **Lượng gạo nhập khẩu** của **Philippines** đạt mức **820.160 tấn** trong **hai tháng đầu năm 2026, tăng 49%** so với cùng kỳ, bất chấp các giới hạn nhập khẩu được đặt ra trước đó;
- Xuất khẩu gạo **Ấn Độ** đối mặt với **rủi ro địa chính trị Tây Á.** Mặc dù khối lượng **xuất khẩu hai tháng đầu năm 2026** đạt **1,3 triệu tấn, tăng 5%** so với cùng kỳ năm trước;
- Xuất khẩu gạo **Pakistan** năm **2025 giảm 25%** xuống **4,67 triệu tấn** do **Ấn Độ quay trở lại** thị trường lúa gạo toàn cầu;
- **Myanmar** xuất khẩu hơn **2,5 triệu tấn gạo thường và gạo tấm**, đạt kim ngạch **790 triệu USD** trong **11 tháng đầu của năm tài chính 2025/26 (04/2025-02/2026)**.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

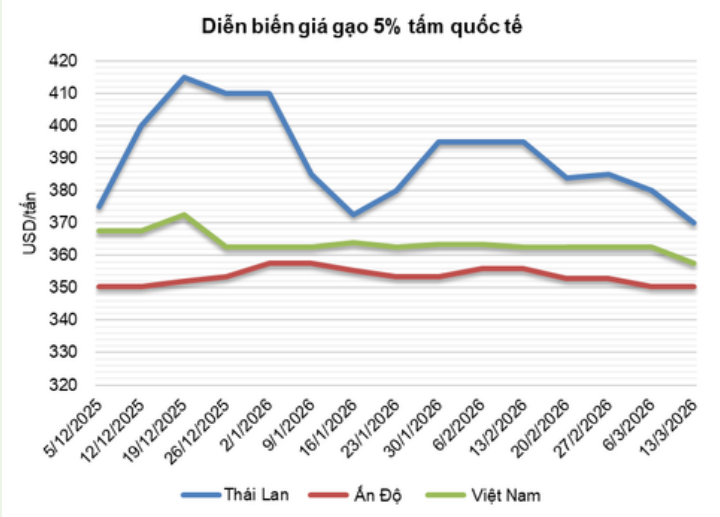

Nguồn: AGREINFOS tổng hợp

Diễn biến giá gạo 5% tấm của Thái Lan, Ấn Độ và Việt Nam

Trong tuần từ 09/03/2025 - 13/03/2026, giá gạo 5% tấm của Thái Lan và Việt Nam giảm, trong khi Ấn Độ không đổi so với tuần trước.

- Giá gạo 5% tấm của Thái Lan đạt 370 USD/tấn, giảm 10 USD/tấn so với tuần trước, do đồng Baht giảm giá;
- Giá gạo đồ 5% tấm của Ấn Độ đạt 351 USD/tấn, không đổi so với tuần trước, nguyên nhân đến từ xung đột ở Trung Đông đã khiến giá cước vận chuyển tăng cao, làm chậm tiến độ đơn đặt hàng mới;
- Giá gạo 5% tấm của Việt Nam đạt 364 USD/tấn, giảm 5 USD/tấn so với tuần trước, do nguồn cung trong nước tăng lên trong thời điểm thu hoạch Đông - Xuân. [1]

Philippines

Lượng gạo nhập khẩu của Philippines trong hai tháng đầu năm 2026 đã tăng mạnh bất chấp các nỗ lực kiểm soát của Chính phủ. Theo dữ liệu từ Cục Thực vật Philippines (BPI), tổng lượng nhập khẩu gạo của nước này trong 2 tháng đầu năm 2026 đạt 820.160 tấn, tăng mạnh 49% so với mức 550.736 tấn cùng kỳ năm trước. Con số này vượt khoảng 220.000 tấn so với ngưỡng giới hạn 600.000 tấn mà Bộ Nông nghiệp Philippines (DA) từng đề xuất. Dù cơ quan quản lý đã đạt được cam kết giới hạn nhập khẩu ở mức 150.000 tấn/tháng trong tháng 03/2026 và 04/2026, nhưng do thiếu hành lang pháp lý bắt buộc, việc thực thi vẫn phụ thuộc vào sự hợp tác của các doanh nghiệp tư nhân.

Trong bối cảnh lạm phát tháng 02/2026 chạm mức cao nhất 13 tháng là 2,4%, Philippines đang tăng cường giám sát nguồn cung để ứng phó rủi ro biến động giá từ xung đột giữa Hoa Kỳ, Israel và Iran. Tính đến ngày 05/03/2026, tổng lượng gạo cập cảng đạt 865.107 tấn, trong đó gạo xay xát chiếm tỷ trọng đến 97%. Việt Nam tiếp tục là đối tác lớn nhất khi cung ứng 751.445 tấn, tương đương 87% thị phần, vượt xa Thái Lan (61.316 tấn) và Myanmar (40.975 tấn). Tính đến nay, BPI đã cấp tổng cộng 1.086 giấy phép nhập khẩu vệ sinh và kiểm dịch thực vật (SPSIC) cho việc nhập khẩu 1,12 triệu tấn gạo xay xát, nhưng chỉ có 77% số lượng này đã cập cảng. [2]

Myanmar

Hoạt động xuất khẩu lúa gạo của Myanmar trong niên vụ 2025/2026 đang ghi nhận đà tăng trưởng ổn định. Theo báo cáo của Liên đoàn Lúa gạo Myanmar (MRF) công bố vào ngày 06/03/2026, tính chung trong 11 tháng đầu của năm tài chính 2025/26 (kéo dài từ tháng 04/2025 đến hết tháng 02/2026), quốc gia này đã xuất khẩu thành công hơn 2,5 triệu tấn gạo thường và gạo tấm ra thị trường quốc tế, thu về tổng kim ngạch 790 triệu USD. Khối lượng lượng xuất khẩu 11 tháng đầu năm tài chính 2025/26 đã tăng 0,2 triệu tấn, so với lượng xuất khẩu gạo của cả năm tài chính 2024/25.

Về thị trường xuất khẩu, gạo của Myanmar được vận chuyển đến hơn 30 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới bằng cả đường biển và đường biên mậu. [3]

Ấn Độ

Xuất khẩu lúa gạo của Ấn Độ đang đối mặt với những thách thức địa chính trị tại khu vực Tây Á dù vẫn duy trì đà tăng trưởng về khối lượng. Tính đến hết tháng 01/2026, quốc gia này đã xuất khẩu tổng cộng 17,08 triệu tấn lúa gạo. Để đạt mục tiêu 20,8 triệu tấn cho niên vụ 2025/26, các doanh nghiệp cần nỗ lực đưa ra thị trường thêm khoảng 3,7 triệu tấn lúa gạo. Mặc dù khối lượng xuất khẩu hai tháng đầu năm 2026 đạt 1,3 triệu tấn, tăng 5% so với cùng kỳ năm trước, nhưng kim ngạch lại giảm 11,2%, đạt 599,3 triệu USD. Nguyên nhân chủ yếu do giá xuất khẩu bình quân sụt giảm mạnh 15,4% so với niên vụ trước đó.

Khu vực Tây Á chiếm tới 70% tổng lượng gạo xuất khẩu của Ấn Độ với khoảng 5,38 triệu tấn tiêu thụ từ tháng 04/2025 đến tháng 01/2026. Tuy nhiên, căng thẳng tại vùng Vịnh đã khiến phí bảo hiểm và giá nhiên liệu tăng vọt, gây rủi ro cho các hợp đồng giao hàng. Liên đoàn các nhà xuất khẩu gạo Ấn Độ khuyến nghị doanh nghiệp chuyển từ phương thức CIF sang FOB nhằm hạn chế rủi ro tài chính từ biến động cước phí. Hiện nay, các nhà xuất khẩu đang ngày càng chuyển hướng hàng hóa sang Tây Phi, nơi các tuyến đường vận tải tương đối ổn định. Việc tận dụng nhu cầu ổn định tại Châu Phi là chiến lược then chốt giúp Ấn Độ bù đắp sự sụt giảm. [4]

Pakistan

Thị phần gạo toàn cầu của Pakistan đang đối mặt với thách thức lớn khi khi Ấn Độ quyết định nới lỏng các lệnh hạn chế xuất khẩu từ giai đoạn 07/2023 đến 09/2024. Theo thống kê của BigMint, khối lượng gạo xuất khẩu của Pakistan năm 2025 chỉ đạt 4,67 triệu tấn, giảm 25% so với mức 6,24 triệu tấn của năm 2024. Riêng trong tháng 01/2026, quốc gia này xuất khẩu khoảng 0,55 triệu tấn. Trước đây, việc Ấn Độ thắt chặt nguồn cung đã tạo cơ hội cho Pakistan chiếm lĩnh thị trường Châu Phi và Đông Nam Á, tuy nhiên xu hướng này đang đảo chiều khi khách hàng ưu tiên các nguồn hàng có mức giá thấp hơn.

Sự chênh lệch giá bán giữa các quốc gia cung ứng chính hiện là rào cản lớn nhất đối với gạo của Pakistan. Ở phân khúc cao cấp, gạo Super Basmati của Pakistan được chào giá từ 1.050 - 1.200 USD/tấn, trong khi các giống gạo tương đương của Ấn Độ chỉ dao động mức 950 - 1.020 USD/tấn. Đối với phân khúc gạo trắng 5% tấm, giá gạo Pakistan đạt mức 362 - 366 USD/tấn, cao hơn đáng kể so với mức 351 - 355 USD/tấn của Ấn Độ và 357 - 361 USD/tấn của Việt Nam. Do đó, Pakistan buộc phải tối ưu hóa chi phí và linh hoạt trong chính sách giá để giữ chân các đối tác tại Trung Đông và Châu Phi. [5]

ĐIỂM TIN

- **Việt Nam** đẩy mạnh **đa dạng hóa thị trường** xuất khẩu gạo chất lượng cao ở **Đông Bắc Á**, với khối lượng sang **Trung Quốc** đạt **700.000 tấn** năm **2025**;
- **Thủ tướng** chỉ đạo tăng cường **thu mua lúa gạo,** hỗ trợ vốn vay **lãi suất thấp** và **giảm chi phí logistics** để ổn định giá trước diễn biến **chi phí vận tải biển tăng cao**;
- **Tỉnh Thanh Hóa** phát triển **15.000 ha lúa nếp đặc sản,** trong đó vụ **Đông - Xuân 2025/26** gieo trồng **7.000 ha** gắn với mô hình liên kết bao tiêu **5.000 ha**;
- Vụ **Đông - Xuân 2025/26** tại **Đồng Tháp** đạt **năng suất cao** nhưng đối mặt với mức **thất thoát sau thu hoạch** lên tới **20 kg/công** và **chi phí thuê máy gặt tăng mạnh** lên mức **500.000 VNĐ/công**.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

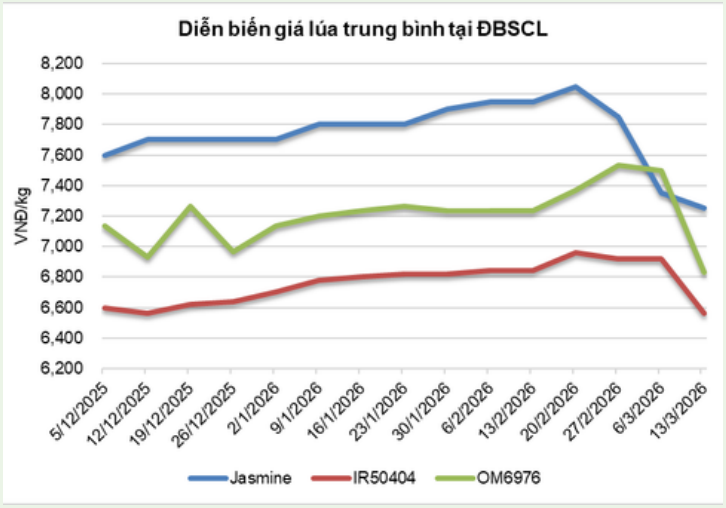

Nguồn: AGREINFOS tổng hợp

Diễn biến giá gạo trong nước

Trong tuần từ ngày 09/03/2025 - 13/03/2026, giá lúa khô Jasmine, IR50404 và OM6976 đều giảm so với tuần trước.

- Giá lúa Jasmine (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt mức 7.250 VNĐ/kg, giảm 100 VNĐ/kg so với tuần trước.
- Giá lúa IR50404 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 6.560 VNĐ/kg, giảm 360 VNĐ/kg so với tuần trước.
- Giá lúa OM6976 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 6.833 VNĐ/kg, giảm 667 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

Chuyển dịch thị trường xuất khẩu gạo

Ngành lúa gạo Việt Nam đang chuyển dịch sang các thị trường chất lượng cao nhằm nâng cao giá trị gia tăng và giảm sự phụ thuộc vào các đối tác truyền thống. Tại Trung Quốc, nhu cầu nhập khẩu hồi phục mạnh, đạt 3 triệu tấn năm 2025, trong đó Việt Nam đứng vị trí thứ hai với khối lượng 700.000 tấn, tăng hơn 2 lần so với năm trước. Đối với Hàn Quốc, dự báo niên vụ 2025/26 cho thấy nhu cầu tiêu thụ đạt gần 3,9 triệu tấn, vượt xa sản lượng nội địa 3,54 triệu tấn, tạo ra dư địa nhập khẩu. Việc tận dụng tốt các hiệp định thương mại tự do được xem là giải pháp then chốt giúp gạo Việt gia tăng sự hiện diện tại các phân khúc cao cấp ở các nước này.

Thị trường Nhật Bản cũng ghi nhận dấu ấn mới khi Việt Nam xuất khẩu thành công các lô gạo phát thải thấp vào năm 2025, trong bối cảnh lượng gạo nhập khẩu qua khu vực tư nhân tại đây đạt gần 100.000 tấn. Trên quy mô thế giới, thương mại gạo toàn cầu năm 2026 dự kiến đạt 60 triệu tấn với nguồn cung dồi dào. Bối cảnh giá thấp thúc đẩy doanh nghiệp đẩy mạnh đa dạng hóa phân khúc sản phẩm và tập trung tiếp cận các thị trường khó tính như Đông Bắc Á. Việc nâng cao phẩm cấp hạt gạo và thích ứng với các tiêu chuẩn xanh hiện là ưu tiên hàng đầu để bảo đảm đà tăng trưởng bền vững cho ngành hàng lúa gạo trong giai đoạn tới. [2]

Tăng cường thu mua lúa gạo

Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành công điện ngày 11/03/2026 yêu cầu các bộ, ngành và địa phương chủ động điều phối hoạt động sản xuất, tiêu thụ lúa gạo trước những biến động khó lường của thị trường quốc tế. Trong bối cảnh chi phí logistics và vận tải biển leo thang do xung đột địa chính trị, giá lúa tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long đang có xu hướng sụt giảm ngay trong cao điểm thu hoạch vụ Đông - Xuân. Để đảm bảo quyền lợi cho người nông dân, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng Bộ Công Thương được giao nhiệm vụ tháo gỡ các rào cản kỹ thuật, đồng thời tăng cường xúc tiến thương mại tại các thị trường tiềm năng

Bên cạnh công tác điều tiết cung cầu, Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các tổ chức tín dụng ưu tiên bố trí nguồn vốn với lãi suất hợp lý để hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh thu mua và tạm trữ lúa gạo ngay tại ruộng. Bộ Tài chính được yêu cầu nghiên cứu các giải pháp cắt giảm chi phí xuất khẩu, tạo thuận lợi trong khâu thông quan và xây dựng kế hoạch mua dự trữ gạo quốc gia phù hợp với bối cảnh niên vụ 2025/26. Thủ tướng nhấn mạnh các doanh nghiệp và hiệp hội cần tận dụng tối đa năng lực kho chứa để thu mua kịp thời cho nông dân, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng lúa chín nhưng không được tiêu thụ hoặc bị trục lợi bất chính. [3]

Thanh Hóa

Thanh Hóa đang đẩy mạnh khôi phục các giống lúa nếp bản địa quý hiếm nhằm xây dựng vùng chuyên canh tập trung, nâng cao giá trị gia tăng. Tỉnh hiện sở hữu nguồn gen phong phú với các đặc sản tiêu biểu như nếp cái hoa vàng, nếp Cay Nọi và nếp hạt cau. Tại xã Hà Long, diện tích nếp cái hoa vàng đã mở rộng lên hơn 200 ha, cung ứng gần 1.000 tấn gạo/năm. Ở vùng cao, nếp Cay Nọi phát triển mạnh trên quy mô 300 ha tại xã Quang Chiểu với năng suất ổn định từ 45 - 50 tạ/ha. Những nỗ lực bảo tồn này không chỉ giúp giữ gìn bản sắc văn hóa mà còn tạo ra các sản phẩm đạt chứng nhận OCOP 3 sao, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường tiêu dùng về nông sản đặc sản chất lượng cao.

Vụ Đông - Xuân 2025/26, toàn tỉnh gieo trồng khoảng 7.000 ha lúa nếp trên tổng diện tích quy hoạch chuyên canh 15.000 ha, chiếm 5% quy mô lúa địa phương. Đáng chú ý, mô hình liên kết chuỗi giá trị đã bao phủ 5.000 ha, đảm bảo đầu ra ổn định thông qua các hợp đồng bao tiêu từ những doanh nghiệp lớn như Công ty TNHH Thương mại Lưu Sướng hay Cúc Phương Ninh Bình. Chiến lược phát triển vùng chuyên canh tập trung gắn với thị trường tiêu thụ được coi là giải pháp then chốt để đưa lúa nếp đặc sản trở thành mũi nhọn kinh tế của tỉnh trong tương lai. [4]

Đồng Tháp

Nông dân tại huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp đang thu hoạch vụ lúa Đông - Xuân 2025/26 với năng suất đạt mức cao kỷ lục từ 9 đến 10 tấn/ha. Mặc dù vậy, hiệu quả kinh tế của niên vụ này đang chịu tác động tiêu cực từ cả thiên tai và biến động chi phí sản xuất. Theo phản ánh vào ngày 12/03/2026, những cơn mưa trái mùa xuất hiện bất ngờ vào thời điểm cuối vụ đã khiến diện tích lúa bị ngã đổ nghiêm trọng và mặt ruộng trở nên sình lầy. Tình trạng này gây cản trở việc vận hành máy gặt đập, yêu cầu phải điều khiển máy nhanh hơn để tránh bị sa lầy, từ đó dẫn đến tỉ lệ lúa rơi vãi trên đồng ruộng tăng cao đột biến so với các năm trước.

Bên cạnh đó, giá nhiên liệu tăng cao đã đẩy giá thuê dịch vụ cơ giới hóa tăng vọt từ mức 280.000 VNĐ/công lên gần 500.000 VNĐ/công (mỗi công tương đương 1.300 m^2). Điều này khiến chủ máy phải rút ngắn thời gian hoạt động, làm gia tăng lượng thất thoát lúa sau thu hoạch. Ước tính lượng lúa rơi vãi thực tế hiện đạt khoảng 20 kg/công, vượt quá cả lượng giống gieo sạ ban đầu là 12 - 15 kg/công, gây tổn thất trực tiếp đến lợi nhuận của nông dân. Trước tình hình đó, các chuyên gia khuyến cáo cần tăng cường quản lý kỹ thuật vận hành và đẩy mạnh liên kết dịch vụ thu hoạch nhằm bảo vệ giá trị nông sản. [5]

Nguồn tham khảo quốc tế

[1]:hhttps://www.brecorder.com/news/40411383/asia-rice-indian-export-rates-steady-as-demand-slows-vietnamese-and-thai-rates-fall

[2]:https://mb.com.ph/2026/03/14/gcash-purges-3200-merchants-linked-to-illegal-gambling-scams

[3]:https://www.thestar.com.my/aseanplus/aseanplus-news/2026/03/09/myanmar-rice-exports-exceed-25-million-tons-in-11-months-of-fy-2025-26#goog_rewarded

[4]:https://www.bigmint.co/insights/detail/gulf-tensions-disrupt-india-rice-exports-freight-costs-731076

[5]:https://www.bigmint.co/insights/detail/pakistan-rice-exports-pressure-india-global-price-competition-729768

Nguồn tham khảo trong nước

[1]: Cộng tác viên tại ĐBSCL

[2]:https://thuonghieucongluan.com.vn/dinh-huong-mo-rong-thi-truong-xuat-khau-gao-trong-boi-canh-moi-a308310.html

[3]:https://tuoitre.vn/thu-tuong-yeu-cau-tang-thu-mua-lua-khong-de-nong-dan-bi-ep-gia-20260311230736116.htm

[4]:https://baothanhhoa.vn/phat-trien-vung-chuyen-canh-nbsp-lua-nep-dac-san-281039.htm

[5]:https://laodong.vn/kinh-doanh/lua-dong-xuan-that-thoat-sau-thu-hoach-tang-vi-tac-dong-kep-1667944.ldo

PHỤ LỤC: GIÁ LÚA GẠO TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG TRONG TUẦN

Mặt hàng	Tỉnh	Giá tuần này (VNĐ/kg)	Thay đổi so với tuần trước (VNĐ/kg)
Lúa Jasmine (khô)	Cần Thơ	7000	-200
	Đồng Tháp (Tiền Giang cũ)	7500	0
Lúa IR50404 (khô)	Cần Thơ	6400	-200
	Cần Thơ (Hậu Giang cũ)	6500	-1600
	Đồng Tháp (Tiền Giang cũ)	7000	0
Lúa OM6906 (khô)	Cần Thơ (Hậu Giang cũ)	7300	-800
	Đồng Tháp	6600	-1200
	Vĩnh Long (Trà Vinh cũ)	6600	0

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN:
TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
Địa chỉ: 16. Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội
Email: info@agro.gov.vn; Website: www.agro.gov.vn